TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Phương Hoa.

2 . Bà Đặng Thị Việt Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 11/02/1990, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị L; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án:

Bản án số 12/2020/HS-ST ngày 11/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Nguyễn Văn L 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bản án số 38/2020/HS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, xử phạt Nguyễn Văn L, 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tài sản trộm cắp trị giá 860.000 đồng). Tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án

số 12/2020/HS-ST ngày 11/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, buộc bị cáo Nguyễn Văn L, phải thi hành hình phạt hai bản án là 01 năm 03 tháng tù. Ngày 09/06/2021 Nguyễn Văn L chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-CA ngày 08/5/2019 của Công an xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Xử phạt Nguyễn Văn L Cảnh cáo, về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số: 843/QĐ-UBND ngày 17/03/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Văn L, thời hạn 24 tháng, về hành vi: nhiều lần trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích.

Bị tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 20/11/2022 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1975; Địa chỉ: đường P, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985; Địa chỉ: đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, Nguyễn Văn L đi xe Buýt từ nhà đến khu vực ngõ x, đường H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp và hỏi mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, L cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay trái và đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi L đi đến khu vực trước cửa số nhà y, ngõ c, đường H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì tổ công tác Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện. Tại đây trước sự chứng kiến của anh Trần Ngọc A và anh Dương Ngọc H, L đã đưa từ lòng bàn tay trái của L giao nộp cho tổ công tác 01 gói, bên ngoài được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, L khai nhận đó là Heroine của L mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy vào một phong bì dán kín, trên mép dán có chữ ký của L và những người chứng kiến, đồng thời yêu cầu L và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an

phường Quang Trung, thành phố Thái Bình để làm việc. Tại đây, kiểm tra người L không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản quản lý, niêm phong vật chứng và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Bản Kết luận giám định số 434/KL-KTHS(MT) ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật quản lý của Nguyễn Văn L gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1688 gam (Không phẩy một nghìn sáu trăm tám mươi tám gam)". Heroine. STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người chứng kiến là anh Trần Ngọc A và anh Dương Ngọc H đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 24/CT - VKSTPTB ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc

khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập ngày 17/11/2022 tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình; Bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS(MT) ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/11/2022 tại khu vực trước cửa số nhà x, ngõ y, đường H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1688 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] *Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."* Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo đã 02 lần bị kết án, đều chưa được xoá án tích lại phạm tội, (tuy nhiên Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2020/HS-ST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã xác định tiền án làm tình tiết định tội) do vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có

nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như Kiểm sát viên đề nghị mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại Heroin (Heroine) được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người nam giới khoảng 50 tuổi tại khu vực đường H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 434/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 13/01/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/02/2023.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương